

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Nhóm hộ tham gia dự án
“Liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nuôi bò cái nội sinh sản”
thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào
dân tộc thiểu số và miền núi tại xã Sơn Thủy năm 2026**

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN THỦY

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Nghị quyết số 424/NQ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ V/v ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035;

Căn cứ Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05/07/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường V/v phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 55/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Quy định trình tự, thủ tục mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của UBND tỉnh

Quảng Ngãi về việc ban hành định mức kỹ thuật một số cây trồng vật nuôi, vật tư áp dụng trên lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tiếp tục áp dụng một số Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định trong quản lý và tổ chức thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 đến hết thời gian thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 (bao gồm thời gian được kéo dài theo quy định tại các Nghị Quyết của Quốc hội)

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 16/10/2025 của UBND xã Sơn Thủy về việc phân bổ kinh phí chi chuyển nguồn sang năm 2025 và bổ sung có mục tiêu trong năm 2025 trên địa bàn xã Sơn Thủy.

Căn cứ Quyết định số 99a/QĐ-UBND ngày 23/3/2026 của UBND xã Sơn Thủy về việc chuyển nguồn ngân sách và số dư dự toán năm 2025 sang năm 2026 để tiếp tục thực hiện.

Căn cứ Quyết định số 124a/QĐ-UBND ngày 08/4/2026 của UBND xã Sơn Thủy về việc chuyển nguồn ngân sách và số dư dự toán năm 2025 sang năm 2026 để tiếp tục thực hiện;

Căn cứ Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 11/6/2026 của UBND xã Sơn Thủy Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Sơn Thủy năm 2026 (nguồn vốn năm 2025 chuyển sang thực hiện năm 2026);

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế xã Sơn Thủy tại Tờ trình số 101 /TTr-KT ngày 06 /8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Nhóm hộ tham gia dự án “Liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nuôi bò cái nội sinh sản” thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại xã Sơn Thủy năm 2026, cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Năm sinh	CCCD	Đối tượng thực hiện				Địa chỉ (Thôn)	Ghi chú
				Hộ nghèo	Hộ Cận nghèo	Hộ thoát nghèo	DTTS		
1	Đinh Văn Lu	1984	051084005454				X	Tà Bản	Nhóm trưởng
2	Đinh Thị Sĩa	1983	051183013891			X		Tà Bản	Thành viên
3	Đinh Văn Pha	1980	051080006459			X		Tà Bản	Thành viên
4	Đinh Văn Lanh	1980	051080005856			X		Tà Bản	Thành viên

TT	Họ và tên	Năm sinh	CCCD	Đối tượng thực hiện				Địa chỉ (Thôn)	Ghi chú
				Hộ nghèo	Hộ Cận nghèo	Hộ thoát nghèo	DTTS		
5	Đinh Văn Ho	1983	051083007536			X		Tà Bản	Thành viên
6	Đinh Thị Châm	1987	051187013762			X		Tà Bản	Thành viên
7	Đinh Thị Sót	1987	051187012635			X		Tà Bản	Thành viên
8	Đinh Thị Tăng	1982	051182007364			X		Tà Bản	Thành viên
9	Đinh Văn Trũi	1991	051091004580			X		Tà Bản	Thành viên
10	Đinh Văn Khoảng	1973	051073008890			X		Tà Bản	Thành viên
11	Đinh Thị Sỏ	1994	051194015863				X	Gò Rộc	Nhóm phó
12	Đinh Văn Chuyên	2001	051201004319			X		Gò Rộc	Thành viên
13	Đinh Văn Muôn	1995	051095002028			X		Gò Rộc	Thành viên
14	Đinh Văn Sung	1983	051083006307			X		Gò Rộc	Thành viên
15	Đinh Mút	1960	051060008895			X		Gò Rộc	Thành viên
16	Đinh Văn Doan	1959	051059002901			X		Gò Rộc	Thành viên
17	Đinh Thị Phố	1962	051162009729			X		Gò Rộc	Thành viên
18	Đinh Văn Giêng	1959	051059006823	X				Gò Rộc	Thành viên
19	Đinh Thị Đã	1956	051156000753			X		Gò Rộc	Thành viên
20	Đinh Văn Đồi	1954	051054000793			X		Gò Rộc	Thành viên
21	Đinh Văn Muôn	1992	051092010973				X	Gò Sim	Thư ký
22	Đinh Văn Biểu	1994	051094012410				X	Gò Sim	Thành viên
23	Đinh Văn Từ	1986	051086016578				X	Gò Sim	Thành viên
24	Đinh Văn Lía	1997	051097019802			X		Gò Sim	Thành viên
25	Đinh Văn Bết	1983	051083010722			X		Gò Sim	Thành viên
26	Đinh Văn Nheo	1957	051057004785			X		Gò Sim	Thành viên
27	Đinh Thị Ủa	1956	051156007276	X				Gò Sim	Thành viên

TT	Họ và tên	Năm sinh	CCCD	Đối tượng thực hiện				Địa chỉ (Thôn)	Ghi chú
				Hộ nghèo	Hộ Cận nghèo	Hộ thoát nghèo	DTTS		
28	Đinh Văn Đun	1960	051060003607	X				Gò Sim	Thành viên
29	Đinh Thị Rui	1960	051160011209	X				Gò Sim	Thành viên
30	Đinh Văn Anh	1960	051060009151	X				Gò Sim	Thành viên

Điều 2. Quyền lợi và nghĩa vụ của nhóm hộ tham gia thực hiện “Dự án Liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nuôi bò cái nội sinh sản” tại các thôn Tà Bần, Gò Rộc và Gò Sim.

1. Quyền lợi của nhóm hộ tham gia dự án

- Tham gia trên tinh thần tự nguyện, dân chủ, có đơn đăng ký tham gia dự án;
- Được tham gia các lớp tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật;
- Được hỗ trợ giống, thức ăn, vật tư, chuồng trại và các nội dung hỗ trợ khác theo quy định của dự án và nguồn kinh phí được phê duyệt.
- Được tham gia liên kết tiêu thụ sản phẩm với hợp tác xã thu mua nhằm ổn định đầu ra và nâng cao giá trị sản phẩm.
- Được hưởng lợi từ các hoạt động quảng bá, xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại và kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm.
- Được quyền kiến nghị, đề xuất ý kiến liên quan đến việc triển khai thực hiện dự án nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các hộ tham gia.

2. Nhiệm vụ của nhóm hộ tham gia dự án

- Tham gia đầy đủ các hoạt động của dự án; chấp hành nghiêm các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý, đơn vị chủ trì liên kết.
- Sử dụng đúng mục đích, hiệu quả các nguồn hỗ trợ từ dự án; không tự ý chuyển nhượng, bán hoặc sử dụng sai mục đích các vật tư, con giống được hỗ trợ.
- Chủ động chăm sóc, bảo vệ con giống đảm bảo theo đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Các thành viên trong nhóm phải thường xuyên trao đổi và giúp đỡ lẫn nhau trong việc chăn nuôi. Khi có sự cố do yếu tố khách quan, các thành viên trong nhóm phải báo ngay cho nhóm trưởng; nhóm trưởng sẽ liên hệ với bên liên kết và tiêu thụ sản phẩm bò cái lai sinh sản để có biện pháp xử lý kịp thời;
- Có nghĩa vụ với cộng đồng dân cư trong phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.
- Tạo điều kiện cho cơ quan chuyên môn kiểm tra, giám sát, đánh giá quá trình thực hiện dự án.

- Trường hợp hộ tham gia vi phạm cam kết, sử dụng sai mục đích nguồn hỗ trợ hoặc tự ý bỏ thực hiện dự án thì phải chịu trách nhiệm và hoàn trả hỗ trợ theo quy định hiện hành, đồng thời sẽ không được nhận hỗ trợ từ các chương trình dự án được đầu tư trên địa bàn giai đoạn 2026-2030.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các Phòng: Kinh tế, Văn hoá - Xã hội; Giám đốc: Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công, Trung tâm phục vụ Hành chính công; các cơ quan, đơn vị có liên quan, Trưởng các thôn trên địa bàn xã và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, TH Đen ĐV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dinh Sơn Hạ